CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CCIC HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số 21 Huỳnh Thúc Kháng – Đống Đa – Hà Nội	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	----------
Số: 07/2018/TTr-HĐQT	*Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2018*

TỜ TRÌNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
V/v bổ sung sửa đổi Quy chế quản trị
Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11ngày 29/6/2006; Luật bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12; Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng; Thông tư số: 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính V/v Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty đối với công ty đại chúng.

Để phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành và một số nội dung đã sửa đổi trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, HĐQT Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 xem xét thông qua sửa đổi một số Điều, Khoản của Quy chế quản trị Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng CCIC Hà Nội, như sau:

1. Sửa đổi Điều 1 để phù hợp với nội dung Điều lệ sửa đổi, bổ sung mới như sau:

" *Điều 1: Căn cứ và phạm vi điều chỉnh*

1/ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014.

2/ Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 06 tháng 06 năm 2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

3/ Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 22 tháng 09 năm 2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

4/ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn và Đầu tư Xây dựng CCIC Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày.... Tháng.... Năm 2018.

5/ Quy chế này quy định cụ thể các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty liên quan đến cơ cấu tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành Doanh nghiệp cũng như mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị với Đại hội đồng cổ đông, Kiểm soát viên, người điều hành Doanh nghiệp và các cán bộ quản lý của công ty.

6/ Quy chế này là cơ sở để đánh giá công tác quản trị của công ty."

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 để xác định cụ thể các chức danh*: Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp, Cán bộ quản lý công ty* **cho phù hợp với Điều lệ sửa đổi. Điều chỉnh nội dung *" Người có liên quan"* cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ sửa đổi:**

" 3. Người quản lý doanh nghiệp là người quản lý công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành" (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, cấp trưởng các đơn vị - Phòng- ban.

5. Người điều hành Doanh nghiệp là Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, cấp trưởng các đơn vị - phòng- ban.

6. Cán bộ quản lý Công ty là những người Quản lý Doanh nghiệp và Điều hành Doanh nghiệp

7. "Người có liên quan" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp trong các trường hợp sau đây:

a. Công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý đó đối với công ty con trong nhóm công ty;

b. Công ty con đối với công ty mẹ trong nhóm công ty;

c Người hoặc nhóm người có khả năng chi phối việc ra quyết định, hoạt động của doanh nghiệp đó thông qua cơ quan quản lý doanh nghiệp;

d. Người quản lý doanh nghiệp;

đ. Vợ, chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người quản lý công ty hoặc của thành viên, cổ đông sở hữu phần vốn góp hay cổ phần chi phối;

e. Cá nhân được ủy quyền đại diện cho những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1.9 Điều 1 của Điều lệ công ty;

g. Doanh nghiệp trong đó những người, công ty quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e và h khoản 1.9 Điều 1 của Điều lệ công ty; có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của các cơ quan quản lý ở doanh nghiệp đó;

h. Nhóm người thỏa thuận cùng phối hợp để thâu tóm phần vốn góp, cổ phần hoặc lợi ích ở công ty hoặc để chi phối việc ra quyết định của công ty.

5. Cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát Công ty gồm các chủ thể sau:

a. Đại hội đồng cổ đông.

b. Hội đồng quản trị.

c. Giám đốc và người điều hành Doanh nghiệp khác.

d. Ban kiểm soát."

3. Sửa đổi toàn bộ nội dung tiêu đề của Chương II thành: TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

4. Sửa đổi *Điều 3 Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông* theo các tiêu đề ghi tại Mục 1- Quy chế quản trị mẫu - Thông tư 95/2017/TT-BTC.

5. Sửa đổi toàn bộ nội dung *Điều 4 Nội dung công việc thực hiện trước khi triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông* để phù hợp với quy định tại Khoản 7- Điều 136 – Luật Doanh nghiệp 2014

6. Sửa đổi toàn bộ nội dung *Điều 5 Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông* để phù hợp với quy định tại Điều 137- Luật Doanh nghiệp 2014

7. Sửa đổi toàn bộ nội dung *Điều 6 Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông* để phù hợp với quy định tại Điều 139- Luật Doanh nghiệp 2014

8. Sửa đổi *Điều 7 Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông* đổi để phù hợp với nội dung Điều 24- Điều lệ sửa đổi và Điều 20- Điều lệ mẫu, Thông tư 95/2017/TT-BTC.

9. Sửa đổi *Điều 8 Cách thức bỏ phiếu, kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu* để phù hợp với nội dung Điều 25- Điều lệ mới.

10. Sửa đổi *Điều 9 Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp)* để phù hợp với quy định tại Điều 129- Luật Doanh nghiệp 2014.

11. Sửa đổi Khoản 3. 4, 5 Điều 10 để phù hợp với quy định tại Điều 154- Luật Doanh nghiệp 2014 và Khoản 2- Điều 16- Nghị định 71/2017/NĐ-CP như sau:

" 3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty."

11. Sửa đổi *Điều 11 Công bố nghị quyết/ quyết định của Đại hội đồng cổ đông* để phù hợp với quy định tại Điều 30- Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

12. Sửa đổi *Điều 12 Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản* để phù hợp với quy định tại Điều 22- Điều lệ mẫu, thông tư 95/2017/TT-BTC.

13. Sửa đổi, bổ sung *Điều 13 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị* để phù hợp với quy định tại Điều 151- Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều 30- Điều lệ mới.

14. Sửa đổi *Điều 14 Ứng cử, đề cửa thành viên Hội đồng quản trị* để phù hợp với quy định tại Điều 11-Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Khoản 3- Điều 17- Điều lệ mới.

15. Sửa đổi *Điều 15 Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị* để phù hợp với nội dung Điều 29- Điều lệ mới.

16. Sửa đổi Điều 16 Cuộc họp Hội đồng quản trị đổi để phù hợp với Điều 153- Luật Doanh nghiệp 2014, Điều 16- Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Điều 33- Điều lệ mới.

17. Sửa đổi *Điều 17 Biên bản và nghị quyết họp Hội đồng quản trị* để phù hợp với Khoản 2, Khoản 3- Điều 154- Luật Doanh nghiệp 2014 và Khoản 13, Khoản 14- Điều 33- Điều lệ mới.

18. Bỏ 05 Điều 18, 19, 20, 21, 22 của Quy chế quản trị cũ để phù hợp với các chỉ tiêu ghi nhận tại Mục 1-các nội dung trong quy chế nội bộ công ty đại chúng- Quy chế mẫu, thông tư 95/2017/TT-BTC.

19. Sửa đổi, thay thế toàn bộ nội dung Chương IV BAN KIỂM SOÁT như sau:

- *Điều 18 Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên* - Sửa đổi để phù hợp với Điều 164- Luật Doanh nghiệp và Khoản 5 Điều 39- Điều lệ mới.

- *Điều 19 Ứng cử và bầu Kiểm soát viên* - Sửa đổi để phù hợp với Điều 19- Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 17- Điều lệ mới.

- *Điều 20 Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên* - Sửa đổi để phù hợp với Điều 165- Luật Doanh nghiệp và Khoản 7, Khoản 8 Điều 39- Điều lệ mới

- *Điều 21 Cuộc họp của Ban Kiểm soát* - Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Điều 23- Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

- *Điều 22 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên* - Không sửa đổi nội dung, giữ nguyên nội dung Quy chế cũ.

20. Bỏ các 03 Điều 28, 29, 30 của Quy chế quản trị cũ vì các nội dung đã được đưa vào các Điều khác trong Chương IV BAN KIỂM SOÁT.

21. Sửa đổi, thay thế tiêu đề Chương V thành BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH CÔNG TY.

22. Sửa đổi nội dung Điều 23 Người điều hành doanh nghiệp để phù hợp với Khoản 5 Điều 2- Nghị định 71/2017/NĐ-CP về khái niệm người điều hành Doanh nghiệp; Điều 47; Khoản 2 Điều 19 Điều lệ mới như sau:

" 1. Người điều hành Doanh nghiệp bao gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Cấp trưởng các đơn vị- Phòng- Ban.

2. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác

3. Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với những người điều hành khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Giám đốc."

23. Thay đổi tên tiêu đề: " ***Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý công ty"*** **của Điều 31 Quy chế cũ thành:** ***"Cơ cấu tổ chức bộ máy điều hành Công ty"*** **của Điều 24 Quy chế mới.**

24. Sửa đổi Khoản 1 Điều 25 như sau:

" 1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một người trong số thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty."

25. Nội dung Điều 27, 28 Quy chế mới giữ nguyên theo nội dung Điều 33, 34 của Quy chế cũ chỉ thay đổi " Cán bộ quản lý" thành " Cán bộ điều hành".

26. Nội dung ***Điều 29 Trách nhiệm cán bộ quản lý công ty*** **và** ***Điều 30 Công khai các lợi ích liên quan*** **của Chương VI giữ nguyên theo Quy chế cũ.**

27. Nội dung ***Điều 31 Đánh giá hoạt động, Điều 32 Khen thưởng, Điều 33 Kỷ luật*** **của Chương VII giữ nguyên theo Quy chế cũ.**

28. ***Điều 34 Quan hệ với Đại hội đồng cổ đông*** **không sửa đổi.**

29. Sửa đổi Khoản 4, 5 Điều 35 như sau:

" 4. Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, ***Người được HĐQT ủy quyền*** *duy trì mối quan hệ thường xuyên với các cổ đông, thực hiện đầy đủ các nội dung của Điều lệ liên quan đến cổ đông và đảm bảo hoạt động của công ty vì lợi ích của cổ đông.*

5. Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị cần xử lý kịp thời và minh bạch các kiến nghị của cổ đông nhằm duy trì và giữ mối quan hệ tốt đẹp với cổ đông."

30. Sửa đổi Khoản 1, 4 Điều 36 như sau:

"1/ Giám đốc Công ty xây dựng quy chế hoạt động bằng văn bản, phân chia trách nhiệm, quyền hạn điều hành hoạt động SXKD. Quy chế làm việc của Giám đốc phải được ban hành đến các cấp liên quan biết để thực hiện công việc.

Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về điều hành mọi mặt công tác hàng ngày ở công ty.

4/ Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi công việc với Giám đốc, ***người điều hành Doanh nghiệp*** *khác trên quan điểm phối hợp giải quyết, tôn trọng quyền chủ động của Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác.*

31. ***Điều 37 Quan hệ làm việc với Ban kiểm soát*** **không sửa đổi.**

32. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, 2, 3 Điều 38 để phù hợp với quy định tại Điều 171- Luật Doanh nghiệp 2014 như sau:

" 1/ Công ty phải gửi báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của luật về kế toán và pháp luật có liên quan.

2/ Công ty đảm bảo công bố thông tin đầy đủ, chính xác, định kỳ các nội dung sau:

a) Điều lệ công ty;

b) Sơ yếu lý lịch, trình độ học vấn và kinh nghiệm nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc công ty;

c) Báo cáo tài chính hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

d) Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động hằng năm của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

3/ Công ty phải thông báo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh chậm nhất 03 ngày sau khi có thông tin hoặc có thay đổi các thông tin về họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ thường trú, số cổ phần và loại cổ phần của cổ đông là cá nhân nước ngoài; tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, số cổ phần và loại cổ phần và họ, tên, quốc tịch, số hộ chiếu, địa chỉ thường trú người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài."

33. Điều 39, 40, 41 không sửa đổi.

34. Sửa đổi Điều 42 như sau: " *Quy chế nội bộ về quản trị công ty được Hội đồng quản trị xây dựng, sửa đổi, bổ sung, trình Đại hội đồng cổ đông thông qua"*

35. Sửa đổi Khoản 1 Điều 43 Hiệu lực thi hành như sau: " *1. Quy chế này được sửa đổi, bổ sung ngày....tháng.... năm 2018 có hiệu lực thi hành kể từ ngày được* ***Đại hội đồng cổ đông*** *thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký quyết định phê duyệt Quy chế sửa đổi, bổ sung.*

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt cho Hội đồng quản trị ký quyết định phê duyệt và ban hành Quy chế quản trị Công ty theo đúng quy định hiện hành của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Nguyễn Quốc Hùng

Nơi nhận:
- *Các cổ đông dự ĐHĐCĐ 2018*
- *Các Thành viên HĐQT và BKS*
- *Lưu TCHC.*